

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**BỘ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2016/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2016

THÔNG TƯ**Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ
đối với thiết bị trạm gốc, lắp và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động
GSM, W-CDMA FDD và LTE”***Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;**Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;**Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;**Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,**Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị trạm gốc, lắp và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động GSM, W-CDMA FDD và LTE.***Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị trạm gốc, lắp và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động GSM, W-CDMA FDD và LTE (QCVN 103:2016/BTTTT).**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2017.**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.**BỘ TRƯỞNG****Trương Minh Tuấn**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 103:2016/BTTTT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ TRẠM GÓC,
LẶP VÀ PHỤ TRỢ TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN
DI ĐỘNG GSM, W-CDMA FDD VÀ LTE**

***National technical regulation
on electromagnetic compatibility for Base Station, Repeater,
ancillary equipment of digital cellular telecommunications systems
GSM, W-CDMA FDD and LTE***

HÀ NỘI - 2016

MỤC LỤC**1. QUY ĐỊNH CHUNG**

- 1.1. Phạm vi điều chỉnh
- 1.2. Đối tượng áp dụng
- 1.3. Tài liệu viện dẫn
- 1.4. Giải thích từ ngữ
- 1.5. Chữ viết tắt

2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

- 2.1. Phát xạ EMC
 - 2.1.1. Yêu cầu chung
 - 2.1.2. Điều kiện riêng
- 2.2. Miễn nhiễm
 - 2.2.1. Yêu cầu chung
 - 2.2.2. Điều kiện riêng

3. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ**4. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN****5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

PHỤ LỤC A (Quy định) Điều kiện đo kiểm

PHỤ LỤC B (Quy định) Đánh giá chỉ tiêu

PHỤ LỤC C (Quy định) Tiêu chí chất lượng

THƯ MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Lời nói đầu

QCVN 103:2016/BTTTT được xây dựng trên cơ sở tiêu chuẩn ETSI EN 301 489-50 V1.2.1(2013-03) của Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu (ETSI).

QCVN 103:2016/BTTTT do Cục Viễn thông biên soạn, Vụ Khoa học và Công nghệ thẩm định và trình duyệt, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kèm theo Thông tư số 31/2016/TT-BTTTT ngày 08 tháng 12 năm 2016.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ TRẠM GỐC, LẬP VÀ PHỤ TRỢ
TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN DI ĐỘNG GSM, W-CDMA FDD VÀ LTE**

***National technical regulation
on electromagnetic compatibility for Base Station, Repeater, ancillary equipment
of digital cellular telecommunications systems GSM, W-CDMA FDD and LTE***

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định các yêu cầu kỹ thuật về tương thích điện từ (EMC) cho:

- Thiết bị trạm gốc trong hệ thống GSM;
 - Thiết bị trạm gốc trong hệ thống thông tin di động IMT-2000 CDMA trải phổ trực tiếp W-CDMA FDD (UTRA FDD);
 - Thiết bị trạm gốc trong hệ thống LTE (E-UTRA);
 - Thiết bị lập trong hệ thống GSM;
 - Thiết bị lập trong hệ thống thông tin di động IMT-2000 CDMA trải phổ trực tiếp W-CDMA FDD (UTRA FDD);
 - Thiết bị lập trong hệ thống LTE (E-UTRA);
- và thiết bị phụ trợ liên quan.

Quy chuẩn này không quy định các yêu cầu kỹ thuật liên quan đến cổng ăng ten và phát xạ từ cổng vô của các thiết bị vô tuyến trên. Các yêu cầu kỹ thuật này được quy định trong các Quy chuẩn kỹ thuật thiết bị tương ứng để sử dụng có hiệu quả phổ tần vô tuyến.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh các thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn này trên lãnh thổ Việt Nam.

1.3. Tài liệu viện dẫn

QCVN 18:2014/BTTTT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện.

ETSI TS 125 141 (V9.8.0) (07/2011): "Universal Mobile Telecommunications System (UMTS); Base Station (BS) conformance testing (FDD) (3GPP TS 25.141 version 9.8.0 Release 9)".

ETSI TS 145 008 (V9.7.0) (06/2011): "Digital cellular telecommunications system (Phase 2+); Radio subsystem link control (3GPP TS 45.008 version 9.7.0 Release 9)".

ETSI TS 125 101 (V9.7.0) (05/2011): "Universal Mobile Telecommunications System (UMTS); User Equipment (UE) radio transmission and reception (FDD) (3GPP TS 25.101 version 9.7.0 Release 9)".